

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ TỪ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CHO CÁC DỰ ÁN, NỘI DUNG THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp trong dự thảo Nghị quyết Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14/6/2025 và Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm ban hành Nghị quyết quy định chi tiết về cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư tại địa phương.

- Yêu cầu quản lý nhà nước về phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, bảo đảm sự thống nhất, công khai, minh bạch trong việc phân bổ nguồn lực hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Xác định các thủ tục hành chính phát sinh, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý, khả thi trong quá trình xét duyệt hỗ trợ.

- Làm rõ nội dung phân cấp, trách nhiệm tổ chức thực hiện giữa các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

1.1. Số lượng, tên thủ tục hành chính ban hành mới trong dự thảo:

Dự thảo Nghị quyết quy định 05 nhóm thủ tục hành chính chính tương ứng với các nội dung hỗ trợ:

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số (quy định tại Điều 4).

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ hỗ trợ, ưu đãi đầu tư đối với các dự án sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số (quy định tại Điều 5).

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số (quy định tại Điều 6).

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn (quy định tại Điều 7).

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ, ưu đãi doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng bán dẫn (quy định tại Điều 7).

1.2. Đánh giá sự cần thiết

+ Việc quy định chi tiết trình tự, thủ tục là cần thiết để cụ thể hóa Luật Công nghiệp công nghệ số, tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho các tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ.

+ Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích và hiệu quả trong sử dụng ngân sách.

+ Giúp xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm định (Sở Khoa học và Công nghệ) và cơ quan phối hợp tác động chính (Sở Tài chính, Sở Công Thương) và cơ quan ra quyết định (UBND tỉnh).

1.3. Đánh giá tính hợp lý:

- Dự thảo đã quy định rõ ràng thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết cụ thể cho từng bước (*thời hạn kiểm tra tính hợp lệ, thời hạn thẩm định, thời hạn ban hành quyết định*).

- Quy trình được thiết kế chặt chẽ thông qua cơ chế Hội đồng thẩm định hoặc thẩm định liên ngành đối với các dự án có quy mô lớn hoặc tính chất phức tạp (*như dự án bán dẫn*), đảm bảo tính khách quan.

- Phân công cơ quan tiếp nhận hồ sơ phù hợp với chức năng quản lý chuyên ngành: Sở Tài chính chủ trì đối với hỗ trợ hạ tầng/máy móc; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì đối với khởi nghiệp sáng tạo và công nghiệp bán dẫn; Sở Công Thương chủ trì đối với chuỗi cung ứng.

1.4. Đánh giá tính hợp pháp:

- Các quy định trong dự thảo bảo đảm phù hợp với Luật Công nghiệp công nghệ số 2025, Luật Ngân sách nhà nước 2025 và Luật Đầu tư 2025.

- Thẩm quyền quyết định mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định là phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

1.5. Chi phí tuân thủ: Không phát sinh phí và lệ phí đối với doanh nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

(Kèm theo Biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính).

2. Việc phân quyền, phân cấp

2.1. Sự cần thiết của việc phân quyền, phân cấp, thẩm quyền phân cấp, nội dung phân quyền, phân cấp

* Sự cần thiết của việc phân quyền, phân cấp

Dự thảo Nghị quyết quy định 05 nhóm thủ tục hành chính nhằm thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển công nghiệp công nghệ số. Quy định này là cần thiết, hợp lý, hợp pháp và tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp công nghệ số của tỉnh.

* Thẩm quyền phân cấp:

- Dự thảo quy định thẩm quyền quyết định hỗ trợ (phê duyệt kinh phí) thuộc về Ủy ban nhân dân tỉnh. Điều này đảm bảo sự thống nhất quản lý ngân sách cấp tỉnh.

- Dự thảo không phân cấp quyền quyết định hỗ trợ ngân sách cho cấp xã, do tính chất chuyên môn sâu của lĩnh vực công nghệ số và quy mô nguồn vốn.

* Nội dung phân quyền, phân cấp

Phân cấp thực hiện (*Thẩm định và tham mưu*):

- Phân quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì thẩm định hồ sơ hỗ trợ đầu tư sản xuất, hạ tầng (Điều 4).

- Phân quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì thẩm định, thành lập Hội đồng đối với dự án khởi nghiệp sáng tạo (Điều 5) và công nghiệp bán dẫn (Điều 6).

- Phân quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương thẩm định đối với doanh nghiệp chuỗi cung ứng (Điều 7).

2.2. Điều kiện bảo đảm thực hiện gồm:

- Việc thực hiện được bảo đảm thông qua quy định rõ ràng về đầu mối tiếp nhận hồ sơ; cơ chế phối hợp thẩm định giữa các Sở, ngành (Tài chính, KH&CN, Công Thương và các đơn vị liên quan).

- Công khai kết quả giải ngân và danh mục dự án trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

2.3. Việc thực hiện kiểm tra, giám sát sau khi phân quyền, phân cấp

Dự thảo Nghị quyết giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số)

Dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số (Điều 4); hỗ trợ, ưu đãi đầu tư đối với các dự án sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số (Điều 5); hỗ trợ, ưu đãi dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số (Điều 6); hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn (Điều 7) và hỗ trợ, ưu đãi doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng bán dẫn (Điều 8) góp phần tạo thuận lợi cho việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; thu hút các nhà đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số của tỉnh.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về bình đẳng giới)

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về chính sách dân tộc)